

Số: 250/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Vĩnh Long, ngày 20 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 312/2024/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Số nhà , khóm T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Số nhà , khóm T, phường H, thành phố , tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn thuận tình ly hôn¹.

2.2. Về con chung: Chị Lê Thị N và anh Trần Văn T có 01 con chung tên là Trần Quang Tiến, sinh ngày 09/6/1999. Khi ly hôn Trần Quang Tiến đã trưởng thành và có công việc ổn định nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị N và anh Trần Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

¹ Giấy chứng nhận kết hôn số 06, quyển số 01, ngày 19 tháng 01 năm 1999 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2.4. Về nợ chung: Chị Lê Thị Ng và anh Trần Văn T không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Lê Thị N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị Lê Thị N đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số N⁰0007221 ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V; chị Lê Thị N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn; hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) cho chị Lê Thị N theo biên lai thu tiền nêu trên.

Anh Trần Văn T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPVL;
- UBND Phường H, TPVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan